**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

**-------------------**

**HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Số: …../HDHTKD

*-    Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015*

*-   Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.*

*-   Dựa trên tinh thần trung thực và thiện chí hợp tác của các bên.*

*Chúng tôi gồm có:*

**1. Bên A**

Ông/Bà : ....................................................................

Ngày tháng năm sinh : ....................................................................

Chứng minh nhân dân số : ....................................................................

Hộ khẩu thường trú : ...................................................................

Và

**2. Bên B**

Ông/Bà : ....................................................................

Ngày tháng năm sinh : ....................................................................

Chứng minh nhân dân số : ....................................................................

Hộ khẩu thường trú : ...................................................................

**Cùng thoả thuận ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh này với các điều khoản và điều kiện sau đây:**

**Điều 1.  Mục tiêu và phạm vi  hợp tác kinh doanh**

***1. Mục tiêu hợp tác kinh doanh***

Bên A và Bên B nhất trí cùng nhau hợp tác kinh doanh, điều hành và chia sẻ lợi nhuận có được từ việc hợp tác kinh doanh

***2. Phạm vi hợp tác kinh doanh***

Hai bên cùng nhau hợp tác kinh doanh, điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh để cùng phát sinh lợi nhuận.

* Phạm vi Hợp tác của Bên A

Bên A chịu trách nhiệm quản lý chung mặt bằng kinh doanh và định hướng phát triển kinh doanh

* Phạm vi Hợp tác của Bên B

Bên B chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ quá trình kinh doanh của các sản phẩm, dịch vụ như:

Tuyển dụng, đào tạo, quản lý nhân sự phục vụ cho hoạt động kinh doanh trong phạm vi hợp tác;

Tìm kiếm, đàm phán ký kết, thanh toán hợp đồng với các nhà cung cấp nguyên liệu;

Đầu tư xúc tiến phát triển hoạt động thương mại trong phạm vi hợp tác…;

**Điều 2.  Thời hạn hợp đồng.**

Thời hạn hợp tác là .... năm bắt đầu kể từ ngày ..... tháng .... năm ..... đến hết ngày .... tháng .... năm ..... Thời hạn trên có thể được kéo dài thêm căn cứ theo sự thoả thuận của hai bên khi tiếp tục thực hiện hợp đồng này, và được ký kết cụ thể bằng phụ lục Hợp đồng.

**Điều 3.  Góp vốn và phân chia kết quả kinh doanh**

**3.1. Góp vốn**

Bên A góp vốn bằng: ……….. tương đương với số tiền là ………………….

Bên B góp vốn bằng: ……….. tương đương với số tiền là ………………….

**3.2. Phân chia kết quả kinh doanh**

- Bên A được nhận lợi nhuận là **………………** (*Bằng chữ: …………….*)

- Thời điểm Bên B thanh toán lợi nhuận hoạt động kinh doanh cho Bên A không trễ hơn ngày 5 (năm) hàng tháng, lợi nhuận tháng đầu tiên sẽ được thanh toán không quá 05 ngày kể từ ngày hết hạn cho phép sửa chữa, nâng cấp mặt bằng phục vụ hoạt động kinh doanh .

- Hai Bên thỏa thuận, để đảm bảo cho hợp tác kinh doanh này, ngay sau khi ký kết Hợp đồng này, Bên B tạm ứng cho Bên A số tiền là: ………..*(Bằng chữ: ………….)* được quy đổi theo tỷ giá quy định như trên.

- Bên B được hưởng toàn bộ giá trị lợi nhuận còn lại, sau khi chia phần lợi nhuận cho Bên A theo thỏa thuận trên.

- Bên B chịu trách nhiệm nộp tất cả các loại thuế, phí liên quan đến hoạt động kinh doanh như điện, nước, điện thoại…theo từng hóa đơn tiêu thụ riêng.

**Điều 4.   Trách nhiệm đầu tư sửa chữa**

**4.1.** Bên A đồng ý cho Bên B tiến hành những sửa chữa những hạng mục cần thiết nhằm phục vụ cho mục đích kinh doanh theo giấy phép được cấp nhưng không làm thay đổi kết cấu của căn nhà.

**4.2.** Trong thời gian sửa chữa 60 ngày, tính từ ngày ký hợp đồng và nhận bàn giao mặt bằng Bên B không phải thanh toán tiền chia lợi nhuận cho Bên A. Nhưng nếu Bên B hoàn thành việc sửa chữa, cải tạo đưa vào hoạt động kinh doanh trước thời gian 60 ngày thì ngày Bên A được nhận phân chia lợi nhuận sẽ được tính từ ngày Bên B bắt đầu hoạt động kinh doanh. Sau thời gian kết thúc Hợp đồng này, Bên A không phải thanh toán bất kỳ chi phí gì về việc sửa chữa, cải tạo nhà cho Bên B. Việc sửa chữa phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng.

**Điều 5.   Chấm dứt hợp đồng**

**5.1.** Nếu Bên B tự ý chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn, Bên B sẽ mất toàn bộ số tiền mà Bên B đã tạm ứng trước cho Bên A.

**5.2.** Nếu Bên A tự ý chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn, Bên A sẽ bồi thường cho Bên B gấp đôi số tiền mà Bên B đã nhận tạm ứng trước cho Bên A và toàn bộ chi phí sửa chữa, cải tạo căn nhà được thỏa thuận trong hợp đồng này, và các chi phí đầu tư mà Bên B đã chi ra theo hóa đơn, chứng từ cụ thế, hợp lệ được khấu hao để phục vụ cho Hợp tác kinh doanh này.

**Điều 6.  Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

**6.1. Bên A có các quyền sau đây:**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**6.2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**Điều 7.  Quyền và nghĩa vụ của bên B**

**7.1. Bên B có các quyền sau đây:**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**7.2. Bên B có các nghĩa vụ sau:**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**Điều 8.  Điều khoản chung**

**8.1.** Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh của Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**8.2.** Hai bên cam kết thực hiện tất cả những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng. Bên nào vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia (trừ trong trường hợp bất khả kháng) thì phải [bồi thường thiệt hại](https://luatminhgia.com.vn/kien-thuc-dan-su/trach-nhiem-boi-thuong-thiet-hai.aspx) xảy ra và chịu phạt vi phạm hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên nào có khó khăn trở ngại thì phải báo cho bên kia trong vòng 1 (một) tháng kể từ ngày có khó khăn trở ngại.

**8.3.** Các bên có trách nhiệm thông tin kịp thời cho nhau tiến độ thực hiện công việc. Đảm bảo bí mật mọi thông tin liên quan tới quá trình sản xuất kinh doanh.

Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này đều phải được làm bằng văn bản và có chữ ký của hai bên. Các phụ lục hợp đồng là phần không tách rời của hợp đồng.

**8.4** Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng được giải quyết trước hết qua thương lượng, hoà giải, nếu hoà giải không thành việc tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền.

**Điều 9.  Hiệu lực Hợp đồng**

**9.1.** Hợp đồng chấm dứt khi hết thời hạn hợp đồng theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Khi kết thúc Hợp đồng, hai bên sẽ làm biên bản thanh lý hợp đồng. Nhà xưởng, nhà kho, máy móc, dây chuyền thiết bị ….sẽ được trả lại cho Bên B.

**9.2.** Hợp đồng này gồm ….. trang không thể tách rời nhau, được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
|  **Đại diện bên A** |  **Đại diện bên B** |